

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẢNG TRẠCH
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:39/2017/HS-ST
Ngày 28/11/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG TRẠCH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hữu Tình

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Đình Huân

Ông Nguyễn Xuân Đào

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Thanh Quang – Thư ký Tòa án huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 37/2017/TLST-HS ngày 30 tháng 10 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2017/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo: Nguyễn Văn A, sinh ngày 05 tháng 10 năm 1987, tại xã Yên Tr, huyện Yên Đ, tỉnh Thanh H; Nơi cư trú: thôn Phố K, xã Yên Tr, huyện Yên Đ, tỉnh Thanh H; nghề nghiệp: lái xe; trình độ văn hoá: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị T (đã chết); chưa có vợ con; tiền án: không, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ từ ngày 01/8/2017 ngày 04/8/2017 chuyển tạm giam đến ngày 29/8/2017 được thay đổi biện pháp tạm giam bằng biện tạm Bảo lãnh, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1957 (đã chết)

Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1994 (đã chết).

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại:* bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1961; nơi cư trú: thôn Kim N, xã Kim H, huyện Tuyên H, tỉnh Quảng B, có mặt.

- *Bị đơn dân sự:* Công ty Cổ phần Thương mại Thiệu Y, Thanh H.

Người đại diện theo pháp luật: ông Trịnh Xuân T – Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: ông Trịnh Xuân B – Chức vụ: P. Tổng giám đốc, có mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

Người làm chứng:

Ông Phạm Xuân H, sinh năm 1954; trú tại: thôn Thu Tr, xã Quảng Tr, huyện Quảng Tr, tỉnh Quảng B, vắng mặt.

Ông Phạm Quang H, sinh năm 1956; trú tại: thôn Thu Tr, xã Quảng Tr, huyện Quảng Tr, tỉnh Quảng B, vắng mặt.

Anh Trần Tuấn A, sinh năm 1994; trú tại: tổ dân phố M, phường Quảng Th, thị xã Ba Đ, tỉnh Quảng B, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 40 phút ngày 31/7/2017, Nguyễn Văn A có giấy phép lái xe đúng quy định, điều khiển xe mô tô đầu kéo biên kiểm soát 36N-1125, kéo xe rơ moóc biên kiểm soát 36008.08 của Công ty Cổ phần thương mại Thiệu Y, Thanh H, chở xi măng Sông Gianh vào Đà Nẵng, đi theo hướng Tây – Đông trên Quốc lộ 12A. Khi đi đến Km 9+260 Quốc lộ 12A thuộc địa phận thôn Thu Trường, xã Quảng Trường, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình, bị cáo điều khiển xe đi lấn sang làn đường ngược chiều dành cho xe cơ giới chạy theo hướng Đông – Tây, không làm chủ tốc độ nên đã đâm va vào xe mô tô phía trước biên kiểm soát 73V2 – 1278 do ông Nguyễn Văn Đ điều khiển chở phía sau anh Nguyễn Văn H chạy theo hướng Đông – Tây. Hậu quả ông Nguyễn Văn Đ tử vong tại chỗ. Anh Nguyễn Văn H tử vong trên đường đi cấp cứu.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Nơi xảy ra tai nạn giao thông đường bộ là mặt đường bê tông rải thảm nhựa, rộng 7m, trên mặt đường có 01 vạch sơn trắng đứt nét ở giữa tim đường để phân chia giữa phần đường xe cơ giới hướng Đông – Tây mỗi bên rộng 3,5m, vạch kẻ sơn liền nét ở hai bên lề đường phân chia lề đường đất dành cho xe thô sơ và người đi bộ mỗi bên rộng 1,25m. Xác định điểm đâm va trên đường giữa hai phương tiện là

ngay trước điểm đầu mảng cà trượt thứ nhất (vị trí số 1) để lại trên mặt đường nhựa có chiều Tây – Đông, thuộc phần đường của xe mô tô.

Theo kết luận giám định pháp y số 122/TT và số 123/TT ngày 09/8/2017 của Trung tâm giám định Y khoa – Pháp y tỉnh Quảng Bình xác định: nạn nhân Nguyễn Văn H chết do sóc đa chấn thương và nạn nhân Nguyễn Văn Đ chết do đa chấn thương.

Tại kết luận định giá tài sản số 29/HĐ ngày 25/8/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Quảng Trạch kết luận: giá trị tài sản bị thiệt hại của xe ô tô đầu kéo BKS 36N-1125, kéo rơ móc BKS 36R-008.08 bị hư hỏng là 18.600.000 đồng và một xe mô tô BKS 73V2-1278 là 4.672.250 đồng.

Xe mô tô BKS 73V2-1278 do anh Nguyễn Văn Đ mua lại của em trai Nguyễn Văn L, nên vào ngày 18/8/2017 cơ quan CSĐT đã trả lại xe cho chị Nguyễn Thị D là vợ của nạn nhân Nguyễn Văn Đ và giấy đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Văn L.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Văn A và Công ty Cổ phần Thương mại Thiệu Y, Thanh H cùng với đại diện gia đình bị hại đã thỏa thuận bồi thường một lần các khoản chi phí mai tang, tài sản bị hư hỏng và tiền tổn thất tinh thần với tổng số tiền: 240.000.000 đồng. Trong đó bị cáo Nguyễn Văn A bồi thường 200.000.000 đồng, Công ty Cổ phần Thương mại Thiệu Y, Thanh H bồi thường 40.000.000 đồng. Các bên đã giao nhận đầy đủ số tiền theo thỏa thuận và cam đoan không khiếu nại, khiếu kiện gì thêm về dân sự.

Xe ô tô đầu kéo BKS 36N-1125, kéo rơ móc BKS 36R-008.08 bị hư hỏng 23.272.250 đồng, nhưng chủ xe – Công ty Cổ phần Thương mại Thiệu Y, Thanh H không yêu cầu Nguyễn Văn A bồi thường.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại và đại diện bị đơn dân sự không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi cũng như quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn A đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình và xác định nguyên nhân xảy ra tai nạn lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo.

Người đại diện hợp pháp của bị hại, quá trình điều tra đã làm đơn bãi nại đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Tại phiên tòa có ý kiến: hiện tại gia đình bị cáo hết sức khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình có trách nhiệm phải nuôi bố già thương binh 1/4 và em gái đang học đại học, mẹ của bị cáo đã mất sớm, hơn nữa tai nạn xảy ra là do sự rủi ro ngoài ý muốn của hai bên, bản thân chồng của bà (Nguyễn Văn Đ) cũng có một phần lỗi, vì điều khiển phương tiện tham gia giao thông khi chưa được đào tạo và cấp giấy phép lái xe theo quy định, sau khi sự việc xảy ra, bị cáo đã

có trách nhiệm đến chia sẻ, động viên và bồi thường cho gia đình một cách kịp thời. Vì vậy tha thiết đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo cải tạo tại địa phương, phía gia đình bà sẽ không có ý kiến khiếu nại, khiếu kiện gì về trách nhiệm hình sự cũng như dân sự đối với bị cáo.

Đại diện bị đơn dân sự Công ty cổ phần Thương mại Thiệu Y, Thanh H có ý kiến về bị cáo Nguyễn Văn A trong thời gian công tác, làm việc tại công ty luôn hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ và chưa có hành vi vi phạm gì.

Bản Cáo trạng số 36/VKS-TA ngày 27 tháng 10 năm 2017, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn A về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 202; các điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 60 BLHS để xử phạt bị cáo Nguyễn Văn A 36 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng; Áp dụng Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự để trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe.

Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Trạch đã tạm giữ 01 xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 36N-1125, kéo rơ moóc biển kiểm soát 36R-008.08 và các giấy tờ liên quan đến phương tiện, 01 giấy phép lái xe ô tô và 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Văn A, 01 xe mô tô biển kiểm soát 73V2- 1278 và giấy đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Văn L, do Công an tỉnh Quảng Bình cấp ngày 20/4/2010.

Ngày 18 tháng 8 năm 2017 và ngày 17 tháng 10 năm 2017, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Trạch đã trả lại xe ô tô đầu kéo BKS 36N-1125, kéo rơ moóc BKS 36R-008.08 và các giấy tờ liên quan đến phương tiện cho ông Trịnh Xuân B – Phó giám đốc đại diện Công ty cổ phần thương mại Thiệu Y, Thanh H. Trả lại cho Nguyễn Văn A 01 giấy chứng minh nhân dân số 172969703.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố Cơ quan Điều tra Công an huyện Quảng Trạch, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Như vậy hành vi và

các quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện điều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn A đã khai và thừa nhận nguyên nhân xảy ra tai nạn giao thông giữa xe ô tô đầu kéo do bị cáo điều khiển với xe mô tô do ông Nguyễn Văn Đ điều khiển vào lúc 09 giờ 40 phút, ngày 31/7/2017 trên đường quốc lộ 12A thuộc địa phận thôn Thu trường, xã Quảng Trường, huyện Quảng Trạch là do lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo đã điều khiển xe đi lấn sang làn đường ngược chiều dành cho xe cơ giới chạy theo hướng Đông - Tây, không làm chủ tốc độ khi tránh xe ngược chiều. Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, khám nghiệm phương tiện và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 1 Điều 9, khoản 1 Điều 11, khoản 1 Điều 17 Luật giao thông đường bộ và khoản 1, khoản 8 Điều 5 Thông tư số 91/2015/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Bộ giao thông vận tải, hậu quả làm chết hai người. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để khẳng định hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự đúng như quyết định truy tố của Viện kiểm sát và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

Bị cáo đã được học luật giao thông đường bộ và được cấp giấy phép lái xe theo quy định, có đủ năng lực và khả năng nhận thức điều khiển hành vi, nhưng khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông, bị cáo đã có ý thức chủ quan, cầu thả, coi thường pháp luật, nên đã để xảy ra tai nạn, gây hậu quả rất nghiêm trọng làm chết hai người. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sự an toàn của hoạt động giao thông đường bộ và xâm phạm đến tính mạng của người khác. Vì vậy, thiết nghĩ cần phải có một mức án tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và nhận thức được việc làm sai trái của mình để có hướng khắc phục, sửa chữa lỗi lầm. Sau khi gây ra tai nạn đã cùng với chủ phương tiện quan tâm, lo lắng trong việc mai táng, động viên thăm hỏi gia đình người bị hại, tự nguyện cùng với chủ phương tiện bồi thường đầy đủ các khoản chi phí hợp lý nhằm khắc phục hậu quả gây ra. Quá trình điều tra phía gia đình bị hại đã viết đơn bãi nại đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Tại phiên tòa có ý kiến tha thiết xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ

hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo cải tạo tại địa phương; Bị cáo từ trước đến nay luôn chấp hành tốt các quy định của pháp luật, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Ngoài ra, bố của bị cáo là người đã từng tham gia nghĩa vụ quốc tế tại chiến trường Campuchia, đã đương tằng huy hiệu 30 năm tuổi đảng và hiện là thương binh hạng 1/4, hoàn cảnh gia đình của bị cáo khó khăn, mẹ qua đời sớm, bố là thương binh thường xuyên đau ốm, em của bị cáo hiện đang học đại học nên bị cáo hiện là lao động chính trong gia đình; tháng 10 năm 2017 bị cáo đã tham gia cứu người bị bị lũ cuốn đưa đến Trạm y tế xã nơi bị cáo cư trú để điều trị, có xác nhận của Lãnh đạo y tế và chính quyền địa phương. Trong vụ án này cũng có một phần lỗi của phía người bị hại điều khiển phương tiện xe mô tô có dung tích xilanh trên 50cm³ tham gia giao thông nhưng chưa được học và cấp giấy phép lái xe theo quy định. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các Điểm b, p Khoản 1 Điều 46, Khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt. Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng. Xét ý kiến của người đại diện hợp pháp của bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được cải tạo tại địa phương là hoàn toàn tự nguyện; quan điểm luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa về hình phạt đối với bị cáo và xử lý vật chứng là có cơ sở cần được chấp nhận. Vì vậy Hội đồng xét xử nghĩ không cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cách ly bị cáo ra ngoài xã hội mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đã đủ nghiêm, đồng thời để bị cáo thấy được chính sách nhân đạo của pháp luật mà cố gắng cải tạo, rèn luyện trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Xét việc thỏa thuận của các bên là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với pháp luật và không trái đạo đức xã hội nên cần ghi nhận, cho đến tại phiên tòa không ai có yêu cầu gì thêm. Vì vậy, Hội đồng xét xử miễn xét. Đối với xe ô tô đầu kéo, kéo Somiromoc xitec do bị cáo điều khiển gây ra tai nạn bị hư hỏng nhưng chủ sở hữu tự khắc phục, sửa chữa và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường, nên Hội đồng xét xử cũng không xem xét.

[4] Về xử lý vật chứng: Vật chứng liên quan đến vụ án được tạm giữ để phục vụ điều tra theo quy định và xét thấy không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án nên cơ quan có thẩm quyền quyết định trả lại theo đúng số lượng, chủng loại cho chủ sở hữu, người đại diện hợp pháp theo quy định của pháp luật. Tại phiên tòa không ai có yêu cầu gì thêm, nên Hội đồng xét xử miễn xem xét. Riêng 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Văn A chuyển theo hồ sơ vụ án, xét thấy cần áp dụng khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên trả lại cho bị cáo.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn A phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Căn cứ Điểm đ Khoản 2 Điều 202; các điểm b, p Khoản 1 Điều 46; Khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự, xử: phạt bị cáo Nguyễn Văn A 36 (ba mươi sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 (sáu mươi) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn A về cho Ủy ban nhân dân xã Yên Tr, huyện Yên Đ, tỉnh Thanh H phối hợp cùng gia đình giám sát, giáo dục.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 của luật Thi hành án hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: đã giải quyết xong.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên: trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng FC, số 380106380805 mang tên Nguyễn Văn A do Sở giao thông vận tải Thành phố Hải Phòng cấp ngày 22/5/2015, có giá trị đến ngày 22/5/2020.

Về án phí: Căn cứ Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Khóa 14, xử: buộc bị cáo Nguyễn Văn A phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

Án xử sơ thẩm, báo cho bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, bị đơn dân sự có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

(Đã giải thích chế định của án treo)

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- CA huyện Quảng Trạch;
- VKSND huyện Quảng Trạch;
- THADS huyện Quảng Trạch;
- Bị cáo, người TGTT;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Phạm Hữu Tình